

NGHỊ QUYẾT

**Phát triển toàn diện vùng dân tộc thiểu số xã Tà Nung,
thành phố Đà Lạt giai đoạn 2023 – 2030**

I. TÌNH HÌNH VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ XÃ TÀ NUNG

Tà Nung là xã vùng ven, cách trung tâm thành phố Đà Lạt 18 km về phía Tây Nam; có diện tích tự nhiên 4581,64 ha; dân số 5.293 người, 1.330 hộ, trong đó người đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 50% (654 hộ, có 39,97% hộ khá, 58,96% hộ trung bình, 1,07% hộ cận nghèo). Toàn xã có 6 thôn, chia thành 20 tổ tự quản; người đồng bào dân tộc chiếm đa số tại các thôn 1, 2, 3, 6.

Hoạt động kinh tế của địa phương hiện nay nông nghiệp chiếm 78%, dịch vụ 16%, ngành nghề khác 6%, từng bước phát triển theo hướng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, gắn kết du lịch với dịch vụ, đặc biệt là du lịch canh nông; Thu nhập bình quân đầu người năm 2021 đạt 60 triệu đồng/người/năm. Tổng thu ngân sách giai đoạn 2017 – 2022 thu đạt 166,8% so với kế hoạch. Các lĩnh vực văn hóa xã hội, sự nghiệp giáo dục, y tế, dân số, gia đình và trẻ em luôn được quan tâm thực hiện; chính sách an sinh xã hội, chính sách dân tộc, tôn giáo được đặc biệt chú trọng. Các giá trị văn hóa truyền thống được quan tâm gìn giữ; tinh thần đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ lẫn nhau giữa các dân tộc được duy trì, phát huy. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Hệ thống chính trị của xã được quan tâm xây dựng, củng cố. Nhận thức của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể về công tác dân tộc trong giai đoạn mới có nhiều chuyển biến tích cực. Đại bộ phận đồng bào tin tưởng, ủng hộ, thực hiện đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hưởng ứng tham gia tích cực các phong trào thi đua yêu nước tại địa phương.

Tuy được quan tâm, đầu tư toàn diện nhưng sự chuyển biến trong một bộ phận đồng bào dân tộc còn chậm; thực hiện chuyển đổi cơ cấu kinh tế, phát triển liên kết, ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao vào sản xuất còn hạn chế; sản phẩm nông nghiệp thiếu sức cạnh tranh. Đời sống kinh tế, thu nhập của đồng bào dân tộc nhìn chung còn thấp, một bộ phận còn gặp nhiều khó khăn. Vẫn còn xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật liên quan tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp, về trật tự an toàn giao thông đường bộ, về hôn nhân gia đình, về bảo vệ môi trường sống....; một bộ phận người dân chưa tự lực, tự cường, chưa mạnh dạn đầu tư vào sản xuất; giải quyết việc làm cho sinh viên dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn.

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế là do việc thực hiện một số chính sách đặc thù vùng đồng bào dân tộc thiểu số chậm được sửa đổi bổ sung, chưa đáp ứng được mong muốn của người dân; việc giải quyết nhu cầu về đất ở,

đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn. Một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào chính sách đầu tư hỗ trợ của Nhà nước, chưa thật sự nỗ lực vươn lên thoát nghèo, ổn định cuộc sống.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

1.1. Xác định nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số xã Tà Nung là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng, cần phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Thực hiện nhất quán quan điểm của Đảng “các dân tộc đều bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng giúp đỡ lẫn nhau cùng phát triển”; tăng cường, củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc, nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và nhà nước.

1.2. Tăng cường, đẩy mạnh nguồn lực đầu tư của Nhà nước, huy động các nguồn lực xã hội hóa và các doanh nghiệp để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội; thu hút đầu tư sản xuất kinh doanh, phát triển du lịch dịch vụ, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

- Thực hiện tốt các chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng nếp sống văn minh gắn với phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” và cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”.

- Thu hẹp khoảng cách chênh lệch về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; ổn định và từng bước nâng cao mức sống, tạo điều kiện để đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ giáo dục, y tế, văn hóa; thực hiện nâng cao các chỉ tiêu về phát triển sản xuất, kinh tế, văn hóa, xã hội nhằm thúc đẩy vùng đồng bào dân tộc thiểu số xã Tà Nung phát triển toàn diện, nhanh, bền vững và hội nhập, đảm bảo an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội.

- Xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, phát huy lực lượng cốt cán, người có uy tín vùng đồng bào dân tộc thiểu số; kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh để giữ vững ổn định chính trị vùng đồng bào dân tộc thiểu số; củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc, bình đẳng, giúp nhau cùng phát triển.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

Đến hết năm 2023, xã Tà Nung không còn hộ cận nghèo; không để phát sinh hộ cận nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thu nhập bình quân vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt 100 triệu đồng/người/năm.

- Tiếp tục duy trì chuẩn quốc gia và đầu tư nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; thực hiện tốt chính sách dân số, trên 95% đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cân nhẹ dưới 10%; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%.

- Có 100% trường học giữ vững đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; tỷ lệ học sinh mẫu giáo 5 tuổi đến trường trên 98%, học sinh tiểu học trên 97%, học sinh trung học cơ sở trên 95%, học sinh trung học phổ thông trên 60%.

- Có 100% trục đường liên thôn được nhựa hóa, bê tông hóa; 90% đường ngõ xóm, trục đường chính nội đồng được bê tông hóa; 100% hộ gia đình sử dụng điện lưới quốc gia và đưa điện lưới quốc gia vào khu sản xuất đã được quy hoạch; 100% sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 90% hộ dân tộc thiểu số có nhà ổn định; có 70% số lao động là người dân tộc thiểu số được đào tạo hoặc bồi dưỡng, tập huấn kiến thức ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, trong đó có 50% được đào tạo nghề nông thôn.

- Đảm bảo tỷ lệ, cơ cấu và bố trí hợp lý cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong hệ thống chính trị các cấp; phần đầu có trên 90% cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số được đào tạo trình độ cao đẳng, đại học, chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm.

- Thu hút đầu tư, xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, liên kết tiêu thụ sản phẩm, mô hình nông nghiệp - du lịch - dịch vụ, thực hiện chuyển đổi ngành nghề lao động nông thôn, tạo việc làm mới cho lao động là người đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật phù hợp gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa đồng bào các dân tộc; triển khai có hiệu quả Đề án phát triển du lịch bản địa trên địa bàn xã Tà Nung định hướng đến năm 2025 theo Quyết định 1671/QĐ-UBND ngày 19/6/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố; tiếp tục triển khai xây dựng nếp sống văn minh gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

- Xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Hoàn thành mục tiêu xây dựng xã nông thôn mới nâng cao.

2.3. Định hướng đến năm 2030

- Không để phát sinh hộ cận nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Trên 98% đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cân nhẹ dưới 5%; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 0,5%.

- Có 100% trường học giữ vững đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, có ít nhất 50% trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; Tỷ lệ học sinh mẫu giáo 5 tuổi đến trường đạt 100%, học sinh trong độ tuổi tiểu học đạt 100%, học sinh trung học cơ sở trên 98%, học sinh trung học phổ thông trên 80%.

- Có 100% đường ngõ xóm, trục đường chính nội đồng vùng đồng bào dân tộc thiểu số được bê tông hóa; Trên 95% hộ dân tộc thiểu số có nhà ổn định; Duy trì 100% hộ sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh (có trên 95% hộ được sử dụng nước sạch);

+ Phần đầu có trên 90% số người trong độ tuổi lao động là đồng bào dân tộc thiểu số được đào tạo hoặc bồi dưỡng, tập huấn kiến thức ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, trong đó có 70% được đào tạo nghề.

+ Có 100% cán bộ, công chức cấp xã là người dân tộc thiểu số đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên.

+ Phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số xã Tà Nung theo hướng du lịch, dịch vụ, bảo tồn giá trị văn hóa bản địa và phát triển kinh tế đêm của xã. Hoàn thành mục tiêu xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xây dựng kế hoạch và có lộ trình cụ thể để thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 03/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2022 – 2030; tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Đà Lạt lần thứ XII, Nghị quyết Đảng bộ xã Tà Nung lần thứ X, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về công tác dân tộc. Quán triệt và tiếp tục thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc và các cơ chế chính sách đối với đồng bào dân tộc theo các Nghị quyết của Trung ương và của tỉnh trong hệ thống chính trị và nhân dân ở địa phương.

3. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các chương trình, dự án, chính sách dân tộc, công tác giảm nghèo bền vững; huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội dựa trên tiềm năng, lợi thế của địa phương; ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuyển dân sang sản xuất hàng hóa. Trong đó chú trọng:

a) Phát huy nội lực và huy động xã hội hóa các nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đẩy nhanh tiến độ triển khai chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới.

b) Rà soát, bổ sung quy hoạch khu dân cư để ổn định cuộc sống đồng bào dân tộc thiểu số. Đầu tư hoàn thiện hạ tầng giao thông, các tuyến đường trung tâm, đường liên thôn, đường dân sinh; nâng cấp hệ thống thủy lợi đa mục tiêu đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt cho người dân.

c) Thu hút đầu tư, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào thực tiễn sản xuất; hình thức các hợp tác xã, tổ hợp tác liên kết với doanh nghiệp, mở rộng các mô hình liên kết sản xuất, thu mua, chế biến, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, phát triển

dịch vụ, nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Đổi mới hoạt động khuyến nông, khuyến công; mở rộng các loại hình và nâng cao chất lượng dịch vụ sản xuất; chú trọng đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức mới gắn với thực hành, sát yêu cầu thực tiễn để nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác khuyến nông, khuyến công là người dân tộc thiểu số.

d) Thực hiện đồng bộ các giải pháp, chính sách về y tế, giáo dục, đào tạo nghề, tạo việc làm, giảm nghèo nhanh và bền vững; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

e) Thực hiện tốt và gắn trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của các tổ chức, cá nhân trong quản lý bảo vệ rừng; tăng cường bảo vệ môi trường, hạn chế thấp nhất những tác động tiêu cực đến môi trường sinh thái, cảnh quan thiên nhiên, khu sản xuất, khu dân cư ở địa phương.

4. Quan tâm giải quyết đất sản xuất cho các hộ dân còn thiếu đất sản xuất; tuyên truyền, vận động người dân quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn lực đất đai để đầu tư phát triển sản xuất, không chuyển nhượng, tranh chấp đất đai trái phép; phát huy nội lực, phát triển kinh tế hộ; nhận bảo vệ và chăm sóc rừng, không phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, hủy hoại tài nguyên rừng, tham gia xây dựng nông thôn mới.

5. Tiếp tục đầu tư các thiết chế văn hóa, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, những sản phẩm văn hóa độc đáo, hấp dẫn của đồng bào dân tộc gắn với phát triển du lịch dịch vụ, xây dựng đời sống văn hóa, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc tại cơ sở. Tạo điều kiện để người dân, các tổ chức quần chúng tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình, dự án đầu tư ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

7. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phát huy tốt vai trò của Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội, vai trò của trưởng thôn, người có uy tín, các chức sắc tôn giáo trong thực hiện chính sách dân tộc. Kiên quyết không để các thế lực thù địch lợi dụng, kích động, xuyên tạc, chống phá; không để việc lợi dụng chính sách tôn giáo, dân tộc gây chia rẽ khối đoàn kết toàn dân tộc.

8. Củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành của tổ chức Đảng, chính quyền ở cơ sở đảm bảo cụ thể hóa, triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tại địa phương. Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số phù hợp, đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực trong từng giai đoạn phát triển. Biểu dương kịp thời các gương điển hình tiên tiến, người có uy tín, gia đình tiêu biểu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

9. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền thường xuyên đối thoại trực tiếp với nhân dân; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng để có biện pháp giải quyết phù hợp; phát huy quyền làm chủ và sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng và người dân; phát huy tinh thần nỗ lực vượt khó vươn lên của đồng bào dân tộc thiểu số; chủ động thông tin, định hướng dư luận xã hội và đấu tranh phòng, chống các luận điệu xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ Nghị quyết này của Thành ủy xây dựng kế hoạch thực hiện; tăng cường giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết và định kỳ hàng năm báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy để theo dõi, chỉ đạo.

2. Các Ban xây dựng Đảng của Thành ủy, Mặt trận và các đoàn thể thành phố tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền đến các cán bộ đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn nhằm tạo sự đồng thuận thống nhất cao trong cả hệ thống chính trị và toàn xã hội để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

3. Đảng ủy xã Tà Nung, căn cứ Nghị quyết của Thành ủy quán triệt cụ thể hóa xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết này.

4. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy theo chức năng, nhiệm vụ có kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Thành ủy.

5. Ban Dân vận chủ trì phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy việc triển khai, theo dõi, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết. Định kỳ tham mưu báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định. / *TR*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Dân vận Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Thành ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BTV, Thành ủy viên,
- HĐND, UBND TP,
- Các Ban xây dựng Đảng Thành ủy,
- Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội TP,
- Các TCCS Đảng trực thuộc,
- UBND xã Tà Nung,
- Lưu VT. *Như*

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**



Đặng Trí Dũng